

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thiên Nga**

+ Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Toà án nhân dân TP Uông Bí

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 2/8/2019 về việc: *"Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 3/9/2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm: 1979
Địa chỉ: Tổ 22, khu 5, phường S, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng Nh, sinh năm 1981
Địa chỉ: Tổ 9, khu 1, phường D, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai tại Tòa án, anh Nguyễn Duy H trình bày: Anh H và chị Nh kết hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D , thị xã Uông Bí (Nay là TP Uông Bí), tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng bình thường, đôi khi cũng có những mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ của mỗi gia đình. Đến đầu năm 2015, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn lớn. Nguyên nhân chủ yếu một phần là do tính tình không hợp ai cũng cho mình đúng, một phần nữa do cả hai mất lòng tin trong quan hệ tình cảm. Chính vì vậy vợ chồng thường xuyên cãi nhau làm ảnh hưởng đến tâm lý các con cũng như hàng xóm. Bố mẹ hai bên gia đình cùng tổ khu phố đã nói chuyện, khuyên giải nhiều lần nhưng hai vợ

chồng vẫn không thể tìm được tiếng nói chung. Chị Nh đã đưa 2 con về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2015 đến nay, kể từ đó vợ chồng ly thân không ai còn quan tâm, hay có trách nhiệm gì với nhau nữa. Nay anh H nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, thời gian ly thân đã lâu. Anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với Lê Thị Hồng Nh.

Về con chung: Anh H và chị Nh có 02 con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 10/6/2005 và Nguyễn Vũ P sinh ngày 10/6/2013. Quan điểm của anh H xin được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Vũ P, chị Nh nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng L không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh H và chị Nh tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị gửi Tòa **án ngày** 27/8/2019, chị Lê Thị Hồng Nh có quan điểm:

Về tình cảm: Việc anh H có đơn ly hôn gửi Tòa án, bản thân chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên chị nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Nh đề nghị chị xin trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng L, anh H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Vũ P. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Nh và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân TP. Uông Bí đã triệu tập chị Nh nhiều lần nhưng chị Nh không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Việc chị Nh không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện thái độ không hợp tác với Tòa án nên căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 19/9/2019, Tòa án nhân dân TP. Uông Bí đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với anh H và chị Nh. Cả anh H và chị Nh đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho anh Nguyễn Duy H được ly hôn chị Lê Thị Hồng Nh. Giao con chung Nguyễn Vũ P sinh ngày 10/6/2013 cho anh H nuôi dưỡng, chị Nh nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng L sinh ngày 10/6/2005. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý và giải quyết vụ án dân sự về tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo qui định tại khoản 1 điều 28, Điểm a khoản 1 điều 25, Điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Duy H và chị Lê Thị Hồng Nh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, thị xã Uông Bí (Nay là thành phố Uông Bí), tỉnh Quảng Ninh năm 2004, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ.

Anh H và chị Nh chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, mất lòng tin trong quan hệ tình cảm nên vợ chồng thường xuyên xô sát, đánh cãi nhau, mặc dù đã được gia đình cùng khu phố nơi anh H, chị Nh sinh sống hòa giải nhưng vẫn không có kết quả.

Trong quá trình giải quyết Tòa án đã nhiều lần triệu tập các đương sự lên để tiến hành hòa giải, tạo cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng cùng nhau gỡ bỏ mâu thuẫn trong cuộc sống nhưng chị Nh đều vắng mặt không lý do. Như vậy, chị Nh đã cố tình không hợp tác. Điều đó chứng tỏ chị Nh cũng không tha thiết hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Tại biên bản xác minh ngày 02/8/2019 tại khu dân cư nơi anh H và chị Nh sinh sống trước đây, có xác nhận của UBND phường S thành phố Uông Bí cho biết: Cuộc sống chung giữa chị Nh và anh H không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là do tính cách vợ chồng không hòa hợp bất đồng về quan điểm sống. Phụ nữ khu phố và gia đình đã động viên khuyên giải nhưng không cải thiện được tình hình.

Tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng là bà Trần Thị Xuyên (Là mẹ đẻ chị Nh) có lời khai thể hiện: Sau khi kết hôn vợ chồng anh H và chị Nh chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do cả hai đều nóng tính được, thua khi tranh luận, thường xảy ra mâu thuẫn và chạm dẫn đến cãi cọ chửi bới nhau. Gia đình hai bên đã động viên khuyên giải nhưng không có kết quả. Tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án gửi chị Nh, bà Xuyên đều nhận thay cho chị Nh. Bà Xuyên đã thông báo đầy đủ và đưa giấy tờ trực tiếp cho chị Nh nhưng không hiểu vì lý do gì mà chị Nh không đến Tòa án theo đúng thời gian và địa điểm như thông báo của Tòa án.

Điều này thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị Nh đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung vợ chồng không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận cho anh H được ly hôn chị Nh là có cơ sở, phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình .

[2.2] *Về con chung*: Anh H và chị Nh có 02 con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 10/6/2005 và Nguyễn Vũ P sinh ngày 10/6/2013. Cháu Nguyễn Hoàng L đã trên 7 tuổi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án đã lấy lời khai của cháu Nguyễn Hoàng L. Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/8/2019, cháu Nguyễn Hoàng L thể hiện quan điểm nếu bố mẹ ly hôn, cháu muốn được ở với mẹ vì mẹ cháu chăm sóc cháu tốt hơn. Thực tế hiện tại cháu L đang ở với mẹ và bà ngoại, cháu P đang ở với anh H. HĐXX thấy cần giao con chung Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 10/6/2005 cho chị Nh nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Vũ P sinh ngày 10/6/2013 cho anh H nuôi dưỡng là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

[2.3] *Về tài sản chung*: Anh H và chị Nh tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về vấn đề tài sản.

[2.4] *Về án phí*: Anh Nguyễn Duy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[2.5] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; điểm c khoản 2 Điều 266; Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51,56,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn của anh Nguyễn Duy H đối với chị Lê Thị Hồng Nh.

Tuyên xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy H được ly hôn với chị Lê Thị Hồng Nh.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 10/6/2005 cho chị Nh nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Giao con chung Nguyễn Hoàng P sinh ngày 10/6/2013 cho anh H nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi .

Anh Nguyễn Duy H và chị Lê Thị Hồng Nh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H và chị Nh có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Duy H phải nộp án phí tranh chấp hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000963 ngày 02/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí. Anh Nguyễn Duy H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn và bị đơn, Toà án báo cho nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Ninh
- VKS (Tỉnh, TP)
- THA thành phố.
- Lưu án văn - Lưu hồ sơ
- Các đương sự.
- UBND phường D, TP. Uông Bí..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thiên Nga

